

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2019/HS- ST

Ngày: 17-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Kỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Lộc

Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/7/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2019/HSST ngày 10/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/QĐXXST-HS ngày 02/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Ngọc Á; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1968 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị N; anh chị em ruột có hai người bị cáo là con đầu; có vợ Đậu Thị T và 04 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2019 đến ngày 07/6/2019. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971. (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/7/2019)

2. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1970 (Văng mặt)

Địa chỉ: Khối 2, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/7/2019)

3. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985 – Công an viên xã B. Có mặt

Địa chỉ: xã B, huyện D tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

1. Anh Đặng Hải D, sinh năm 1966. Có mặt

2. Anh Đào Văn N, sinh năm 1996. Có mặt

3. Anh Thái Bá H, sinh năm 1966. Có mặt

Người chứng kiến

Chị Đậu Thị T, sinh năm 1979. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 25/3/2019, Phạm Ngọc Á đi đến trường tiểu học xã B huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An để gặp cô Nguyễn Thị L (Hiệu trưởng nhà trường) để nói chuyện nhập thịt bò cho nhà trường. Trong lúc trao đổi giữa Phạm Ngọc Á và cô L không thống nhất việc Á cho rằng nhà trường không được nhập thịt bò của người khác ngoài của Á dẫn đến hai bên có lời nói to tiếng. Á chỉ tay vào mặt cô L, thấy vậy cô L liền nhấc ở Á, lúc đó Á dùng tay tát vào mặt cô L hai cái. Lúc này cô Bùi Thị H là giáo viên trong trường đến can ngăn thì bị Á vung tay làm cô H bị ngã, Á dùng chân đá vào lưng cô H nên cô H chạy ra ngoài kêu mọi người đến can ngăn, còn Á tiếp tục dùng tay tát vào mặt cô L làm cô L bị thương nhẹ ở má và trán. Sau khi làm cô L bị thương, Á đi ra ngoài sân đứng ở gần cổng trường và tiếp tục chửi bới. Lúc này lực lượng công an xã B gồm ông Nguyễn Văn Đ, Đặng Hải D, Đào Văn N và ông Thái Bá H là công an viên thường trực xã B do ông Nguyễn Văn Đ làm tổ trưởng được phân công đến trường tiểu học xã B để giải quyết vụ việc. Khi thấy lực lượng công an xã đến, Á chuyển sang chửi với lực lượng công an xã và cán bộ UBND xã B nên ông Đ hỏi Á “có chuyện chi đó mà anh vào đây gây mất trật tự” thì Á dùng tay nắm cổ áo và đấm vào mặt ông Đ làm ông Đ bị sung ở miệng. Sau đó Phạm Ngọc Á bị lực lượng chứng năng đưa về trụ sở UBND xã B lập biên bản.

Quá trình điều tra cô Nguyễn Thị L, cô Bùi Thị H, ông Nguyễn Văn Đ bị thương tích nhưng không yêu cầu giám định và cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

- Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt vì đã biết hành vi là sai.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa trình bày hành vi của bị cáo Phạm Ngọc Á đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Ông Đ không yêu cầu bị cáo Á bồi thường trách nhiệm dân sự và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì từ trước đến nay bị cáo Á chấp hành tốt pháp luật ở địa phương.

- Người làm chứng anh Đặng Hải D, anh Đào Văn N, anh Thái Bá H thống nhất trình bày về việc chứng kiến hành vi phạm tội của Phạm Ngọc Á đúng nội dung cáo trạng truy tố. Tại phiên tòa bị cáo Á khai đúng sự thật và đúng như cáo trạng truy tố.

- Người chứng kiến chị Đậu Thị T trình bày: Quá trình lấy lời khai và thực hiện tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng khách quan, ghi đúng lời khai của bị cáo Á

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 07/6/2019 của VKSND huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Á về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Diễn Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s,i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Á mức án từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu bồi thường.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Ngọc Á đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 25/3/2019, Phạm Ngọc Á có hành vi đâm vào mặt ông Nguyễn Văn Đ là công an viên thường trực xã B được phân công thực hiện nhiệm vụ giải quyết vụ việc Phạm Ngọc Á gây thương tích cho cô Nguyễn Thị L và Bùi Thị H. Bị cáo Phạm Ngọc Á đâm vào mặt ông Nguyễn Văn Đ nhằm mục đích cản trở ông Đ thực hiện hoạt động công vụ. Hành vi bị cáo Phạm Ngọc Á đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS năm 2015 như cáo trạng của VKS truy tố là đúng người đúng tội.

[3]. Xét tính chất của hành vi bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn và bình thường của người thi hành công vụ và làm giảm hiệu quả của quản lý nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đây là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị L, bà Trần Thị H không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s,i khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS. Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

1. Xử phạt: Phạm Ngọc Ân 06 (sáu) tháng tù về “Tội chống người thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Ngọc Ân cho UBND xã B huyện D tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp để giáo dục bị cáo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS H. Diễn Châu;
- Công an H. Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAT Nghệ An
- THA huyện Diễn Châu
- Bị cáo; NLQ
- Lưu Hồ sơ; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thế Kỷ

